

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1461/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 22 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật hình sự ngày 27 tháng 12 năm 2015;

Căn cứ Bộ luật tố tụng hình sự ngày 27 tháng 12 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27 tháng 12 năm 2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 101/2015/QH13 ngày 27 tháng 12 năm 2015 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Quốc hội về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 và bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016 (Nghị quyết số 144/2016/QH13);

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công an,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện (Đề án) với các nội dung sau đây:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện được quy định tại Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật và xây dựng cơ

chế, chính sách, các điều kiện bảo đảm để áp dụng việc tha tù trước thời hạn có điều kiện. Đổi mới nhận thức, phương pháp, biện pháp thi hành án phạt tù, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án phạt tù.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Triển khai thực hiện có hiệu quả việc tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định tại Điều 3, khoản 3 Điều 7, Điều 66, Điều 106 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; Điều 368 Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13; khoản 2, điểm a và điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13.

b) Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, trước hết là sửa đổi, bổ sung Luật đặc xá, Luật thi hành án hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan cho phù hợp với các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13.

c) Xây dựng tổ chức, bộ máy, sắp xếp, bố trí cán bộ; cơ chế quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và thực tiễn công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

d) Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ yêu cầu quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

đ) Xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

e) Tổ chức thực hiện thống nhất công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện trên phạm vi toàn quốc.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tổ chức triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện quy định tại Điều 3, khoản 3 Điều 7, Điều 66 và Điều 106 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; Điều 368 Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13; khoản 2, điểm a và điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13.

2. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Tổng kết 08 năm thực hiện Luật đặc xá và 05 năm thực hiện Luật thi hành án hình sự để đề xuất sửa đổi, bổ sung 02 luật này cho phù hợp với các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện của Bộ luật hình sự

số 100/2015/QH13 và Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13. Trong đó, nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Luật đặc xá và các văn bản hướng dẫn thi hành theo hướng: Thu hẹp đối tượng đặc xá, điều kiện đề nghị đặc xá cao hơn so với quy định hiện nay để thể hiện rõ đặc xá là đặc ân đặc biệt của Chủ tịch nước đối với người phạm tội, do phần lớn đối tượng đủ điều kiện đề nghị đặc xá theo quy định hiện hành sẽ thuộc diện đối tượng xét tha tù trước thời hạn có điều kiện. Công tác đặc xá tha tù trước thời hạn chủ yếu nhằm phục vụ yêu cầu chính trị, đối nội, đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

b) Xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành và chỉ đạo thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện.

c) Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện trong Công an nhân dân và Quân đội nhân dân.

3. Thời điểm xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện

Bộ Công an phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện thường xuyên theo quý.

4. Kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí đơn vị, cán bộ chuyên trách thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, bố trí cán bộ thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện cho cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quận.

b) Kiện toàn tổ chức, bộ máy, đơn vị chuyên trách ở cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an và sắp xếp, bố trí cán bộ thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, cơ quan thi hành án hình sự công an cấp tỉnh, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện và cơ quan thi hành án hình sự cấp quận, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp với Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Trước mắt, Bộ Công an theo thẩm quyền phân công Cục Giáo dục cải tạo và hoà nhập cộng đồng, Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp có nhiệm vụ tham mưu xây dựng các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định của pháp luật.

c) Nguồn biên chế bổ sung cho Công an các địa phương được điều chuyển từ việc giảm nhu cầu biên chế của các cơ sở giam giữ khi thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện và do Bộ Công an sắp xếp, cân đối trong tổng biên chế được giao.

5. Xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện phục vụ thực hiện công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Trang bị phương tiện phục vụ cho công tác quản lý, giám sát người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

b) Trang bị máy tính, máy in và các thiết bị, công nghệ phục vụ công tác theo dõi, quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

6. Thông tin truyền thông và xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu về tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Đẩy mạnh thông tin, truyền thông về công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng xã hội, phạm nhân, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện và thân nhân họ về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

b) Xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu về tha tù trước thời hạn có điều kiện tích hợp với phần mềm, cơ sở dữ liệu phạm nhân phục vụ công tác quản lý nhà nước và việc tổ chức quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

7. Kinh phí bảo đảm thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Kinh phí bảo đảm thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện, gồm:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Đóng góp tự nguyện, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài (nếu có).

- Các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

b) Việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công an

a) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan chỉ đạo và tổ chức quản lý, triển khai thực hiện Đề án.

b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, văn bản chỉ đạo thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện.

c) Ban hành theo thẩm quyền; phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan xây dựng văn bản hướng dẫn thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định tại Điều 3, khoản 3 Điều 7, Điều 66, Điều 106 của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; Điều 368 Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13; khoản 2, điểm a và điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13.

d) Kiện toàn tổ chức, bộ máy, sắp xếp, bố trí cán bộ thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện theo thẩm quyền.

đ) Xây dựng chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện các nội dung của Đề án, giai đoạn 2016 - 2020.

2. Bộ Quốc phòng

Phối hợp với Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Đề án.

3. Bộ Tư pháp

Phối hợp với Bộ Công an tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, văn bản chỉ đạo thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện; theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện Đề án.

4. Bộ Tài chính

Cân đối, bố trí kinh phí bảo đảm thực hiện Đề án.

5. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thi hành và tổ chức thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ.

6. Đề nghị Viện kiểm sát nhân dân tối cao

Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thi hành và tổ chức thực hiện Đề án theo chức năng, nhiệm vụ.

7. Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và tham gia quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện ổn định cuộc sống, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật.

8. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện tại địa phương.

b) Ban hành chương trình, kế hoạch hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện tốt việc quản lý, giám sát, giáo dục và giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện cư trú ở địa phương.

c) Bố trí kinh phí trong dự toán kinh phí hàng năm của địa phương để bảo đảm thực hiện công tác này; có chính sách huy động, khuyến khích các tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội và cá nhân tham gia công tác quản lý, giám sát, giáo dục và giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện ổn định cuộc sống, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, PL, V.III;
- Lưu: VT, NC (3b).XH 230



Nguyễn Xuân Phúc

www.LuatVietnam.vn

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ ÁN

Triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1461/QĐ-TTg
ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)*

I. SỰ CẦN THIẾT THỰC HIỆN THA TÙ TRƯỚC THỜI HẠN CÓ ĐIỀU KIỆN

1. Xuất phát từ yêu cầu triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện quy định tại Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13.

Tại kỳ họp thứ 10, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII (Quốc hội) đã thông qua Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, trong đó bổ sung quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện (Điều 3, Điều 66, Điều 106 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Điều 368 Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13). Ngày 29 tháng 6 năm 2016, Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 144/2016/QH13 về việc lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 và bổ sung dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 vào chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2016. Trong đó, khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 quy định: "Lùi hiệu lực thi hành của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Luật tổ chức cơ quan điều tra hình sự số 99/2015/QH13, Luật thi hành tạm giữ, tạm giam số 94/2015/QH13 từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 đến ngày Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 có hiệu lực thi hành, trừ quy định tại điểm a và điểm b khoản 4 Điều này". Điểm a khoản 4 quy định: "Kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2016: Thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 về việc thi hành Bộ luật hình sự; tiếp tục áp dụng khoản 2 Điều 1 và các quy định khác có lợi cho người phạm tội tại Nghị quyết số 109/2015/QH13". Khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 quy định: "Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng..., loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực

hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành". Theo các quy định nêu trên thì tha tù trước thời hạn có điều kiện được áp dụng kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2016 để bảo đảm quyền lợi đối với người bị kết án phạt tù đang chấp hành án ở các cơ sở giam giữ.

Thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện là bước cụ thể hóa quan điểm, chủ trương của Đảng về cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02 tháng 6 năm 2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 (Nghị quyết số 49-NQ/TW); đồng thời, tiếp tục thể hiện tinh thần nhân đạo, chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước ta trong đấu tranh phòng, chống tội phạm và xử lý, giáo dục người phạm tội; ghi nhận và là điều kiện bảo đảm thực hiện các quyền con người, quyền cơ bản của công dân theo Hiến pháp năm 2013. Do tha tù trước thời hạn có điều kiện là một biện pháp áp dụng trong thi hành án phạt tù lần đầu tiên được quy định trong pháp luật hình sự Việt Nam nên đòi hỏi phải có sự thay đổi nhận thức trong thi hành án phạt tù. Đó là: Đối với những người phạm tội lần đầu, đã chấp hành án phạt tù được một phần hai thời hạn tù đối với án phạt tù có thời hạn, ít nhất 15 năm đối với tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn (các trường hợp ưu tiên phải chấp hành được một phần ba thời hạn tù đối với án phạt tù có thời hạn hoặc 12 năm đối với tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn) nếu có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật thì thay vì phải tiếp tục chấp hành án tại cơ sở giam giữ có thể được chấp hành án tại cộng đồng với các quy định quản lý, giám sát chặt chẽ. Mặt khác, các văn bản quy phạm pháp luật nêu trên mới chỉ quy định về đối tượng, điều kiện và những nội dung cơ bản về trình tự, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền xét đề nghị, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện; chưa quy định cụ thể về nghĩa vụ mà người được tha tù trước thời hạn có điều kiện phải thực hiện trong thời gian thử thách, việc xét, thẩm định và đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện; cơ chế tổ chức quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; việc bố trí cơ quan, sắp xếp cán bộ thực hiện và trách nhiệm của các bộ, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp trong thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện, cơ chế khuyến khích các tổ chức, cá nhân tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.... Đây là những khó khăn nếu không được giải quyết sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả của biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện trong thực tiễn.

2. Xuất phát từ thực tiễn công tác thi hành án phạt tù

Từ năm 2008 đến nay, có 82.398 người được đặc xá, trong đó phần lớn đã ổn định cuộc sống, không vi phạm pháp luật và tái phạm tội. Công tác đặc xá tha tù trước thời hạn phục vụ tốt yêu cầu chính trị, pháp luật, nghiệp vụ. Tuy nhiên, do đối tượng đặc xá tha tù trước thời hạn với số lượng lớn, diện đối tượng rộng chưa thể hiện đầy đủ ý nghĩa đặc ân của Nhà nước ta đối với

người phạm tội. Mặt khác, Luật đặc xá và các văn bản pháp luật liên quan bộc lộ một số hạn chế như: Người được đặc xá tha tù trước thời hạn là người đã được pháp luật chấp nhận chấp hành xong bản án, không còn điều kiện, quy định pháp lý nào ràng buộc nên một số đối tượng không chịu tiếp tục phấn đấu, rèn luyện dẫn đến tái phạm tội. Dự luận xã hội còn một bộ phận có ý kiến chưa đồng thuận cao với việc tha trước thời hạn cho phạm nhân mà không có điều kiện, chế định pháp lý ràng buộc nên tính nghiêm minh của luật pháp bị hạn chế. Thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện là biện pháp có tính nhân văn và hiệu quả hơn. Khi áp dụng biện pháp này người bị kết án phạt tù có điều kiện sớm tái hoà nhập cộng đồng, hạn chế vi phạm pháp luật và tái phạm tội. Do đó, cần thiết nghiên cứu, sửa đổi Luật đặc xá cho phù hợp với quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13.

Trong những năm qua, thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế, xã hội, đất nước ta đã đạt được những thành tựu quan trọng về kinh tế, quốc phòng, an ninh, đối ngoại. Nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau, tình hình tội phạm vẫn diễn biến phức tạp, số lượng người bị kết án phạt tù tăng lên. Từ năm 2008 đến 2015, bình quân hàng năm, số lượng người có án phạt tù tăng khoảng 10 - 12%. Trước khi đặc xá năm 2015, các trại giam quản lý, giam giữ 142.625 phạm nhân. Mặc dù tháng 9 năm 2015, Chủ tịch nước đã Quyết định đặc xá tha tù trước thời hạn cho 18.298 người nhưng tính đến tháng 12 năm 2015, các trại giam thuộc Bộ Công an vẫn đang quản lý, giam giữ 129.180 phạm nhân (115.299 nam, 13.881 nữ); các trại tạm giam, nhà tạm giữ quản lý, giam giữ 4.803 phạm nhân; số đối tượng bị kết án tù đang hoàn thiện thủ tục để thi hành án là: 16.359 người. Việc phạm nhân vào trại giam tăng đã gây áp lực lớn về ngân sách xây dựng cơ sở vật chất, chi phí cho việc quản lý, giáo dục, thực hiện chế độ, chính sách đối với phạm nhân và biên chế cán bộ. Hiện nay, Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp đang quản lý 53 trại giam, theo quy mô được Bộ Công an phê duyệt gồm 165 phân trại, nhưng tính đến năm 2015 mới có 75/165 phân trại được đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp và 25 phân trại đang trong quá trình đầu tư cải tạo nâng cấp, còn lại 59 phân trại chưa được đầu tư xây dựng, cải tạo bảo đảm giam giữ theo quy mô, gồm: 17 phân trại phải xây dựng mới; 42 phân trại phải cải tạo nâng cấp để bảo đảm giam giữ theo quy mô. Trong khi đó, để đầu tư xây dựng mới 01 phân trại quy mô giam giữ 1.000 phạm nhân, cần kinh phí khoảng 100 tỷ đồng và biên chế khoảng 215 cán bộ, chiến sĩ để quản lý giam giữ và giáo dục cải tạo phạm nhân. Ngoài ra, còn các chi phí về đầu tư cơ sở vật chất phục vụ việc tổ chức học tập, hướng nghiệp, dạy nghề, sinh hoạt, khám, chữa bệnh... cho phạm nhân. Trong những năm qua, mặc dù đã được Nhà nước quan tâm cùng với sự nỗ lực cố gắng của các đơn vị, nhưng đến nay vẫn gặp rất nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với phạm nhân.

3. Xuất phát từ yêu cầu hội nhập quốc tế trên cơ sở tiếp thu có chọn lọc kinh nghiệm trong tổ chức thực hiện tạm tha của một số nước trên thế giới

Tạm tha là một biện pháp trong thi hành án phạt tù đã được nhiều nước trên thế giới áp dụng, kể cả ở những nước phát triển (Mỹ, Canada, Anh, Hà Lan, Thụy Sĩ, Thụy Điển, Úc, Nhật Bản, Hàn Quốc...) hay ở những nước đang phát triển (Trung Quốc, Thái Lan, Ma-lai-xi-a...) với nhiều hình thức và điều kiện cụ thể khác nhau của mỗi nước. Hiện nay, ở châu Âu đã lập Hiệp hội tạm tha và trên thế giới đã hình thành Hiệp hội tạm tha thế giới với sự tham gia của nhiều quốc gia. Các nước đã thực hiện cơ chế tạm tha đều cho rằng thực hiện biện pháp tạm tha có tính răn đe xã hội cao, tạo động lực thúc đẩy phạm nhân cải tạo tiến bộ và cơ hội tái hoà nhập cộng đồng sớm hơn, hiệu quả hơn cho người bị kết án phạt tù, đồng thời nâng cao trách nhiệm của cộng đồng trong việc phối hợp với các cơ quan nhà nước trong quản lý, giáo dục, giám sát người bị kết án phạt tù, góp phần giảm tỷ lệ tái phạm và vi phạm pháp luật. Mặt khác, việc tổ chức thực hiện tốt biện pháp tạm tha góp phần giảm tải cho các trại giam, giảm chi phí cho việc ăn, mặc, ở, phòng chữa bệnh, chế độ sinh hoạt của phạm nhân, xây dựng cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng công tác quản lý, giam giữ, giáo dục cải tạo và giảm số lượng cán bộ các cơ sở giam giữ.

Các nước đã thực hiện tạm tha có điều kiện đều cho rằng đây là xu hướng tất yếu của công tác thi hành án phạt tù, coi trọng giáo dục hơn giam giữ; phù hợp với chuẩn mực, thông lệ quốc tế theo tinh thần của Công ước quốc tế về quyền dân sự và chính trị năm 1966: “Những người bị tước tự do phải được đối xử nhân đạo... Việc đối xử với tù nhân trong hệ thống trại giam nhằm mục đích chính yếu là cải tạo và đưa họ trở lại xã hội” và “Phải tạo điều kiện thuận lợi cho sự tái hòa nhập xã hội của những người nguyên là tù nhân theo những điều kiện tốt nhất có thể, với sự tham gia và giúp đỡ của cộng đồng và các tổ chức xã hội” được nêu trong “Những nguyên tắc cơ bản trong việc đối xử với tù nhân” năm 1990 của Liên hợp quốc.

4. Một số biện pháp áp dụng trong thi hành án phạt tù theo quy định của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13

- Hoãn chấp hành án phạt tù áp dụng đối với những người bị kết án phạt tù (chưa đến cơ sở giam giữ chấp hành án) nhưng bị bệnh nặng hoặc phụ nữ có thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi hoặc là lao động duy nhất trong gia đình nếu phải chấp hành án phạt tù thì gia đình sẽ gặp khó khăn đặc biệt (trừ những người bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc các tội khác là tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng) hoặc bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng do nhu cầu công vụ. Thời gian hoãn đối với người bị bệnh nặng được hoãn đến khi sức khỏe được hồi phục; đối với phụ nữ có thai hoặc nuôi con thì được hoãn đến khi con đủ 36 tháng tuổi; đối

với người là lao động duy nhất là 01 năm; do nhu cầu công vụ thì được hoãn đến 01 năm. Thẩm quyền quyết định hoãn chấp hành án phạt tù do Tòa án đã ra quyết định thi hành án quyết định.

- Tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù áp dụng đối với người đang chấp hành án tại các cơ sở giam giữ bị bệnh nặng hoặc phụ nữ có thai hoặc đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi hoặc là lao động duy nhất trong gia đình nếu phải chấp hành án phạt tù thì gia đình sẽ gặp khó khăn đặc biệt (trừ những người bị kết án về các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc các tội khác là tội phạm rất nghiêm trọng, tội phạm đặc biệt nghiêm trọng) hoặc bị kết án về tội phạm ít nghiêm trọng do nhu cầu công vụ. Thời gian tạm đình chỉ không được tính vào thời gian chấp hành án phạt tù. Thẩm quyền quyết định tạm đình chỉ chấp hành án phạt tù do Tòa án nhân dân cấp tỉnh nơi phạm nhân chấp hành án quyết định.

- Giảm thời hạn chấp hành án phạt tù áp dụng đối với người đã chấp hành án phạt tù được một thời gian nhất định (một phần ba thời hạn tù hoặc một phần tư thời hạn tù đối với người chưa thành niên và các trường hợp có tình tiết ưu tiên) và có nhiều tiến bộ, thì theo đề nghị của cơ quan thi hành án hình sự, Tòa án có thể quyết định giảm một phần thời hạn chấp hành án phạt tù hoặc giảm hết thời hạn chấp hành án phạt tù còn lại (đối với các trường hợp thời hạn án phạt tù còn lại ngắn). Thẩm quyền quyết định giảm thời hạn chấp hành án phạt tù do Tòa án nhân dân cấp tỉnh nơi phạm nhân chấp hành án quyết định.

- Đặc xá là sự khoan hồng đặc biệt của Nhà nước do Chủ tịch nước quyết định tha tù trước thời hạn cho người bị kết án phạt tù đã chấp hành được ít nhất một phần ba thời hạn tù đối với án phạt tù có thời hạn, ít nhất là mười bốn năm đối với tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn, nhân sự kiện trọng đại, ngày lễ lớn của đất nước hoặc trong trường hợp đặc biệt. Người được đặc xá tha tù trước thời hạn về cơ bản được coi như đã chấp hành xong hình phạt, không phải chịu sự ràng buộc pháp lý nào trừ án tích và thực hiện hình phạt bổ sung (nếu có). Đối tượng, điều kiện cụ thể và thời điểm xét, thẩm quyền quyết định đặc xá do Chủ tịch nước quyết định.

- Tha tù trước thời hạn có điều kiện áp dụng đối với người đang chấp hành án phạt tù ở cơ sở giam giữ, phạm tội lần đầu, đã chấp hành án phạt tù được một phần hai thời hạn tù đối với án phạt tù có thời hạn, ít nhất 15 năm đối với tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn (các trường hợp ưu tiên phải chấp hành được một phần ba thời hạn tù đối với án phạt tù có thời hạn hoặc 12 năm đối với tù chung thân đã được giảm xuống tù có thời hạn) nếu có đủ các điều kiện theo quy định của pháp luật thì thay vì phải tiếp tục chấp hành án tại cơ sở giam giữ có thể được chấp hành án phạt tù tại cộng đồng với các quy định quản lý, giám sát chặt chẽ. Về bản chất pháp lý, người được tha tù trước thời hạn có điều kiện vẫn là người đang chấp hành án, chỉ thay đổi hình thức từ chấp hành án trong các cơ sở giam giữ sang chấp hành

án tại cộng đồng xã hội. Người được tha tù trước thời hạn có điều kiện phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách. Thẩm quyền quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện do Tòa án nhân dân cấp tỉnh nơi phạm nhân chấp hành án quyết định.

Từ những phân tích nêu trên, việc xây dựng Đề án triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện là cần thiết nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13.

II. CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Thông báo số 22-TB/BCĐCCTPTW ngày 11 tháng 02 năm 2015 của Ban Chỉ đạo cải cách tư pháp Trung ương về xây dựng Đề án thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện.

2. Công văn số 3771/VPCP-NC ngày 25 tháng 5 năm 2015 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc giao Bộ Công an chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan xây dựng Đề án thực hiện cơ chế tạm tha có điều kiện trong thi hành án phạt tù.

3. Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13.

III. QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO, MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI ĐỀ ÁN

1. Quan điểm chỉ đạo

a) Quán triệt và cụ thể hoá chủ trương cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW và Kết luận số 92-KL/TW ngày 12 tháng 3 năm 2014 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW, đáp ứng yêu cầu xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa; coi trọng và đề cao quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

b) Tuân thủ Hiến pháp, các quy định của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13, Nghị quyết số 144/2016/QH13 và bảo đảm sự thống nhất, kết hợp chặt chẽ giữa trừng trị với nhân đạo, khoan hồng.

c) Tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm tổ chức thực hiện tạm tha có điều kiện trong thi hành án phạt tù của một số nước trong khu vực và trên thế giới phù hợp với điều kiện thực tiễn Việt Nam, pháp luật, thông lệ và điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

d) Khắc phục những hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn công tác thi hành án phạt tù hiện nay.

2. Mục tiêu

a) Mục tiêu tổng quát

Triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện được quy định tại Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13. Tiếp tục hoàn thiện pháp luật và xây dựng cơ chế, chính sách, các điều kiện bảo đảm để áp dụng việc tha tù trước thời hạn có điều kiện. Đổi mới nhận thức, phương pháp, biện pháp thi hành án phạt tù, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thi hành án phạt tù.

b) Mục tiêu cụ thể

- Triển khai thực hiện có hiệu quả tha tù trước thời hạn có điều kiện được quy định tại Điều 3, khoản 3 Điều 7, Điều 66, Điều 106 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Điều 368 Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13; khoản 2, điểm a và điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13.

- Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, trước hết là sửa đổi, bổ sung Luật đặc xá, Luật thi hành án hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan cho phù hợp với các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13.

- Xây dựng tổ chức, bộ máy, sắp xếp, bố trí cán bộ; cơ chế quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ và thực tiễn công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ yêu cầu quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Tổ chức thực hiện thống nhất công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện trên phạm vi toàn quốc.

3. Phạm vi Đề án

Đề án được thực hiện thống nhất, đồng bộ trên phạm vi cả nước.

IV. NỘI DUNG VÀ NHIỆM VỤ CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng, điều kiện, trình tự thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền xét duyệt và quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Đối tượng, điều kiện xét đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định tại Điều 66, Điều 106 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13; trình tự, thủ tục, hồ sơ, thẩm quyền xét duyệt và quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định tại Điều 368 Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13.

b) Thời điểm xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện

Bộ Công an phối hợp với Tòa án nhân dân tối cao và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện thường xuyên theo quy.

c) Hội đồng xét, đề nghị; thẩm định hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện

- Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện:

+ Các trại giam thành lập Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện do Giám thị làm Chủ tịch, Phó Giám thị phụ trách công tác giáo dục cải tạo là uỷ viên Thường trực và uỷ viên là các Phó Giám thị, Đội trưởng các đội nghiệp vụ;

+ Các trại tạm giam thuộc Bộ Công an và trại tạm giam thuộc Công an các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thành lập Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện do Giám thị làm Chủ tịch, Phó Giám thị phụ trách phân trại quản lý phạm nhân là uỷ viên Thường trực, các uỷ viên là Đội trưởng các Đội nghiệp vụ có liên quan;

+ Cơ quan thi hành án hình sự Công an tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi tắt là Công an cấp tỉnh) thành lập Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện do Thủ trưởng cơ quan thi hành án hình sự là Chủ tịch Hội đồng, Trưởng phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, Phó Thủ trưởng là uỷ viên Thường trực, các uỷ viên khác là đại diện lãnh đạo một số Phòng có liên quan, Giám thị trại tạm giam;

+ Cơ quan thi hành án hình sự Công an quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi tắt là Công an cấp huyện) không thành lập Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện;

+ Các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng thành lập Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện do Giám thị làm Chủ tịch Hội đồng, Trợ lý giam giữ làm Thư ký và các uỷ viên gồm: Chính trị viên, Phó Giám thị, Đội trưởng quản giáo, Đội trưởng vệ binh, Quân y, Văn thư.

- Hội đồng Thẩm định hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan quản lý thi hành án hình sự

+ Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an thành lập Hội đồng Thẩm định hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện do Cục trưởng thuộc Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp (gọi tắt là Tổng cục VIII) là Chủ tịch Hội đồng, 01 Phó Cục trưởng là uỷ viên Thường

trực, các uỷ viên là một số lãnh đạo cấp Phòng có liên quan. Tổ giúp việc cho Hội đồng Thẩm định hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an do Chủ tịch Hội đồng thành lập gồm: 01 Phó Cục trưởng là Tổ trưởng, một số lãnh đạo cấp Phòng liên quan và cán bộ là Tổ viên.

+ Thủ trưởng cơ quan quản lý thi hành án hình sự thuộc Bộ Quốc phòng thành lập và làm Chủ tịch Hội đồng Thẩm định hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng. Tổ giúp việc cho Hội đồng Thẩm định hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng do Chủ tịch Hội đồng thành lập.

d) Trình tự, thủ tục xét, đề nghị, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện

- Lập hồ sơ và xét, đề nghị của các trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện

+ Đối với các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng:

. Các trại giam lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn đối với những phạm nhân có đủ điều kiện theo quy định và trình Hội đồng. Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của trại giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng họp xét, đề nghị cho từng phạm nhân. Căn cứ kết quả xét, đề nghị của Hội đồng, các trại giam hoàn chỉnh hồ sơ và chuyển cho Hội đồng Thẩm định của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Bộ Quốc phòng kiểm tra, thẩm định.

. Các trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn đối với những phạm nhân có đủ điều kiện theo quy định và trình Hội đồng. Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của các trại tạm giam họp xét, đề nghị cho từng phạm nhân. Căn cứ kết quả xét, đề nghị của Hội đồng, các trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hoàn chỉnh hồ sơ, báo cáo cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp xem xét và đề nghị Hội đồng Thẩm định của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Bộ Quốc phòng kiểm tra, thẩm định.

+ Đối với các trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện:

. Các trại tạm giam do Công an cấp tỉnh quản lý lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn đối với những phạm nhân đủ điều kiện theo quy định và trình Hội đồng. Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của trại tạm giam họp xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện cho từng phạm

nhân. Căn cứ kết quả xét, đề nghị của Hội đồng, các trại tạm giam thuộc Công an cấp tỉnh hoàn chỉnh hồ sơ và chuyển cho Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh để xét và đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện.

. Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện chuyển cho Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh để xét và đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện.

+ Các trại giam, trại tạm giam thuộc quân khu: Các trại giam, trại tạm giam thuộc quân khu lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn cho những phạm nhân có đủ điều kiện theo quy định và trình Hội đồng. Căn cứ kết quả xét duyệt của Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện, các trại giam, trại tạm giam thuộc quân khu hoàn chỉnh hồ sơ, báo cáo cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu xem xét, đề nghị Hội đồng Thẩm định của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng kiểm tra, thẩm định.

- Đề nghị và quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện

+ Căn cứ kết quả thẩm định của Hội đồng Thẩm định hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan quản lý thi hành án hình sự, các trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, trại tạm giam thuộc Bộ Quốc phòng, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu có văn bản đề nghị và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh, Viện kiểm sát quân sự cấp quân khu để thực hiện chức năng kiểm sát, đồng thời chuyển hồ sơ đến Toà án nhân dân cấp tỉnh, Toà án quân sự cấp quân khu nơi phạm nhân đang chấp hành án phạt tù để xem xét trước khi mở phiên họp xét tha tù trước thời hạn có điều kiện.

+ Căn cứ kết quả xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh có văn bản đề nghị và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân cấp tỉnh để thực hiện chức năng kiểm sát, đồng thời chuyển hồ sơ đến Toà án nhân dân cấp tỉnh để xem xét trước khi mở phiên họp xét tha tù trước thời hạn có điều kiện.

đ) Quyền và các quy định bắt buộc đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện (nghĩa vụ của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện)

- Quyền của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện

+ Người được tha tù trước thời hạn có điều kiện được hưởng các quyền cơ bản của công dân (trừ những quyền mà Toà án đã hạn chế hoặc tước bỏ trong bản án đã tuyên đối với từng người và các nội dung trong quy định bắt buộc đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện).

+ Người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đã chấp hành được một phần hai (1/2) thời gian thử thách và có nhiều tiến bộ thì có thể được xem xét rút ngắn thời gian thử thách.

- Những quy định bắt buộc đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện (nghĩa vụ của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện)

+ Sau khi được tha tù trước thời hạn có điều kiện phải trình diện ngay Ủy ban nhân dân, Công an xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Công an cấp xã) nơi về cư trú và đăng ký tạm trú, thường trú theo quy định của Luật cư trú.

+ Thực hiện cam kết của mình về tuân thủ pháp luật và các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện; chấp hành nghiêm chỉnh quy định của địa phương, nội quy, quy chế nơi cư trú, làm việc. Không thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

+ Chấp hành nghiêm các quy định về quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

+ Chịu sự quản lý, giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi cư trú và người được cơ quan có thẩm quyền phân công quản lý, giáo dục.

+ Bị hạn chế quyền tự do cư trú. Trường hợp nếu có lý do chính đáng cần phải đi khỏi nơi cư trú thì phải xin phép và được sự đồng ý của cơ quan có thẩm quyền. Đi khỏi địa bàn cư trú trong thời gian 03 ngày phải được sự đồng ý của cán bộ được giao trực tiếp quản lý, giáo dục; từ trên 03 ngày phải được sự đồng ý của Ủy ban nhân dân cấp xã và khai báo tạm trú, tạm vắng (theo quy định của pháp luật về cư trú).

Trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện thay đổi nơi cư trú giữa các xã trong huyện thì do cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện quyết định; thay đổi nơi cư trú giữa các huyện trong tỉnh do cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh quyết định. Trường hợp thay đổi nơi cư trú từ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương này sang tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác do cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an quyết định. Chỉ giải quyết cho thay đổi nơi cư trú nếu xét thấy có lợi cho công tác giáo dục, ổn định cuộc sống, hoà nhập cộng đồng của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, đồng thời vẫn bảo đảm việc quản lý, giám sát.

+ Phải có mặt theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp xã được giao quản lý, giám sát, giáo dục; cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu (đối với đối tượng quân đội quản lý).

+ Định kỳ 03 tháng phải báo cáo bằng văn bản việc chấp hành các quy định đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, có xác nhận của người được giao quản lý, giám sát với Ủy ban nhân dân cấp xã được giao quản lý, giám sát, giáo dục; cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu (đối với đối tượng quân đội quản lý).

+ Bị cấm tham gia các tổ chức chính trị; cấm đảm nhiệm chức vụ, quyền hạn; không được thực hiện quyền bầu cử, ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp và quyền bầu cử, ứng cử đại biểu Quốc hội.

2. Cơ chế tổ chức quản lý, giám sát người được tha tù trước thời hạn có điều kiện

Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng là đầu mối giúp Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng thực hiện chức năng quản lý nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện. Tổ chức trực tiếp quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện là Ủy ban nhân dân cấp xã; cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu có trách nhiệm theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện. Các cơ quan phối hợp gồm có các tổ chức chính trị - xã hội nơi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện cư trú, cơ quan, tổ chức nơi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện làm việc.

a) Trại giam, trại tạm giam: Rà soát, lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện cho phạm nhân đúng đối tượng, điều kiện theo quy định của pháp luật; báo cáo Hội đồng Thẩm định hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn, Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh (đối với các trại tạm giam thuộc Công an tỉnh); căn cứ kết quả kiểm tra, thẩm định của Hội đồng Thẩm định, trại giam, trại tạm giam thuộc Bộ Công an, Bộ Quốc phòng hoàn thiện hồ sơ và có văn bản gửi Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân cấp tỉnh; cử người tham dự cuộc họp xét quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện của Tòa án.

Trại giam, trại tạm giam có trách nhiệm chuyển hồ sơ thi hành án (hồ sơ phạm nhân) của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú để quản lý.

b) Giám đốc Công an cấp tỉnh có trách nhiệm quản lý nhà nước về tha tù trước thời hạn có điều kiện ở địa phương và tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện ở địa phương.

c) Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh

- Giúp Giám đốc Công an cấp tỉnh trực tiếp chỉ đạo công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Quản lý, theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện.

- Tiếp nhận quyết định và lập danh sách người được tha tù trước thời hạn có điều kiện để theo dõi chỉ đạo chung.

- Thành lập Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện. Căn cứ kết quả xét, đề nghị của Hội đồng, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh có văn bản đề nghị và chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân, Toà án nhân dân xem xét, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện; cử người tham dự cuộc họp xét quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện của Toà án.

- Đề nghị Toà án nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định rút ngắn thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện có nhiều tiến bộ.

- Quyết định truy nã và chỉ đạo tổ chức truy bắt người được tha tù trước thời hạn có điều kiện trốn.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê, sơ kết, tổng kết về công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện theo chỉ đạo, hướng dẫn của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an.

d) Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện

- Giúp Trưởng Công an cấp huyện tổ chức quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú tại địa phương; theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra Công an cấp xã trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Rà soát, lập hồ sơ đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện cho phạm nhân đang chấp hành án tại nhà tạm giữ đúng đối tượng, điều kiện theo quy định của pháp luật; báo cáo Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh để xét và đề nghị Toà án nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện. Có trách nhiệm chuyển hồ sơ thi hành án (hồ sơ phạm nhân) của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện cho cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú để quản lý.

- Tiếp nhận quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, hồ sơ thi hành án phạt tù (hồ sơ phạm nhân) do trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện chuyển đến để quản lý và lập hồ sơ thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện. Hồ sơ thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện gồm: Bản sao Quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, bản sao bản án (quyết định) của Toà án, các tài liệu khác liên quan đến việc thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện. Lập danh sách theo dõi và làm thủ tục bàn giao hồ sơ thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện về cư trú.

- Tổng đạt quyết định, triệu tập và yêu cầu người được tha tù trước thời hạn có điều kiện cam kết chấp hành các nghĩa vụ và quy định của pháp luật; định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện phải trình diện và báo cáo việc chấp hành các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện với Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Cử cán bộ theo dõi, dự các buổi kiểm điểm, nhận xét, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất quá trình chấp hành thời hạn thử thách của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Lập hồ sơ báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh xét, đề nghị Toà án nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định rút ngắn thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện có nhiều tiến bộ.

- Đề nghị Toà án nhân dân cấp tỉnh đã ra quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện huỷ quyết định trong trường hợp người được tha tù trước thời hạn có điều kiện trốn hoặc vi phạm pháp luật bị xử lý hình sự hoặc vi phạm các quy định bắt buộc đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; người được tha tù trước thời hạn chết; huỷ quyết định và áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi.

- Tổ chức đưa người có quyết định huỷ quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện đến cơ sở giam giữ tiếp tục chấp hành thời hạn phạt tù còn lại.

- Cấp giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù khi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chấp hành xong thời gian thử thách.

- Chuyển giao hồ sơ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện khi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện thay đổi nơi cư trú, làm việc theo quy định của pháp luật (trong trường hợp pháp luật cho phép).

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê tình hình người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; lưu trữ, bổ sung tài liệu và bảo quản hồ sơ phạm nhân theo quy định và hướng dẫn của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an.

đ) Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân cấp xã

- Tiếp nhận quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện, hồ sơ thi hành quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện và người được tha tù trước thời hạn có điều kiện do cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện chuyển giao để tổ chức quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Phân công người quản lý, giám sát, giáo dục và yêu cầu người được tha tù trước thời hạn có điều kiện thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của mình; có biện pháp giáo dục, phòng ngừa khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật; triệu tập người được tha tù trước thời hạn có điều kiện trong trường hợp cần thiết; cấp giấy khi ra khỏi nơi cư trú cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Định kỳ nhận xét, đánh giá quá trình chấp hành thời hạn thử thách, lưu hồ sơ và gửi cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện để lưu hồ sơ phạm nhân.

- Xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Báo cáo cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện khi người được tha tù trước thời hạn có điều kiện thay đổi nơi cư trú, làm việc hoặc người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chết, trốn hoặc vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định bắt buộc về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Trong thời gian 15 ngày trước khi hết thời hạn tha tù trước thời hạn có điều kiện, Ủy ban nhân dân cấp xã phải làm thủ tục đề nghị cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù.

e) Nhiệm vụ, quyền hạn của Công an cấp xã

- Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện nhiệm vụ quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; xây dựng quy chế phối hợp với các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tại địa phương để quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Lập hồ sơ và xây dựng kế hoạch cụ thể quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện kể từ khi tiếp nhận đến khi họ chấp hành xong thời gian thử thách và chấp hành xong án phạt tù; đề xuất cử người quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Kịp thời áp dụng các biện pháp quản lý, giáo dục khi phát hiện người được tha tù trước thời hạn có điều kiện có hành vi vi phạm pháp luật, vi phạm các quy định bắt buộc đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về tha tù trước thời hạn có điều kiện.

g) Lực lượng Công an các cấp được áp dụng các biện pháp nghiệp vụ theo quy định của pháp luật để quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

h) Nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu

- Trực tiếp chỉ đạo công tác quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện do Quân đội quản lý.

- Thành lập Hội đồng xét, đề nghị tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Đề nghị Tòa án cấp quân khu quyết định rút ngắn thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện có nhiều tiến bộ.

- Quyết định truy nã và chỉ đạo tổ chức truy bắt người được tha tù trước thời hạn có điều kiện trốn.

- Cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, thống kê về tha tù trước thời hạn có điều kiện với cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Quốc phòng.

i) Trách nhiệm của gia đình người được tha tù trước thời hạn có điều kiện

- Quản lý, giáo dục, động viên, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chấp hành đúng các quy định của pháp luật, các quy định bắt buộc đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; phối hợp với chính quyền địa phương tiếp nhận, quản lý và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Kịp thời phát hiện, thông báo cho chính quyền địa phương và cơ quan chức năng về biểu hiện, hành vi vi phạm pháp luật của người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

k) Trách nhiệm của các tổ chức đoàn thể và cá nhân tham gia quản lý, giám sát và giáo dục, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện

- Phối hợp với chính quyền, gia đình quản lý, tư vấn, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Tạo điều kiện, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện chấp hành nghiêm các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện, tạo công ăn việc làm, ổn định cuộc sống và trở thành người có ích cho xã hội.

- Những người được giao trực tiếp quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện mà không hưởng lương từ ngân sách nhà nước được hỗ trợ bồi dưỡng và chi phí đi lại phục vụ việc quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định của pháp luật.

3. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Tiến hành tổng kết 08 năm thực hiện Luật đặc xá và 05 năm thực hiện Luật thi hành án hình sự để đề xuất sửa đổi, bổ sung 02 Luật này cho phù hợp với các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện của Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13.

b) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật đặc xá và các văn bản quy định và hướng dẫn thực hiện Luật đặc xá, theo hướng: Thu hẹp đối tượng đặc xá, điều kiện đề nghị đặc xá cao hơn so với quy định hiện nay để thể hiện rõ đặc xá là đặc ân đặc biệt của Nhà nước đối với người phạm tội, do phần lớn đối tượng đủ điều kiện đề nghị đặc xá theo quy định hiện nay sẽ thuộc diện đối tượng xét tha tù trước thời hạn có điều kiện. Theo hướng này, công tác đặc xá tha tù trước thời hạn chủ yếu nhằm phục vụ yêu cầu chính trị, đối nội, đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

c) Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án hình sự và các văn bản hướng dẫn thực hiện theo hướng: Bổ sung quy định xác định thời điểm xét tha tù trước thời hạn có điều kiện được thực hiện thường xuyên hàng quý; quy định cụ thể nghĩa vụ mà người được tha tù trước thời hạn phải thực hiện trong thời gian thử thách và các quy định về quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; trình tự, thủ tục, thẩm quyền, hồ sơ đề nghị xét, quyết định rút ngắn thời gian thử thách đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; cấp Giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù đối với người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; hủy quyết định tha tù trước thời hạn có điều kiện cho phù hợp với Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13.

d) Xây dựng văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành, văn bản chỉ đạo thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện.

đ) Ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện trong Công an nhân dân và Quân đội nhân dân.

4. Kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí đơn vị chuyên trách và sắp xếp, bố trí cán bộ thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Bổ sung chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, bố trí cán bộ thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện cho cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Bộ Quốc phòng và cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu.

b) Kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí đơn vị chuyên trách ở cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an và sắp xếp, bố trí cán bộ thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện của cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện và cơ quan thi hành án hình sự cấp quân khu, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, phù hợp với Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17 tháng 4 năm 2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Trước mắt, Bộ Công an theo thẩm quyền phân công Cục Giáo dục cải tạo và hoà nhập cộng đồng, Tổng cục Cảnh sát Thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp có nhiệm vụ tham mưu xây dựng các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra và tổ chức triển khai thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định của pháp luật.

c) Nguồn biên chế bổ sung cho Công an các địa phương được điều chuyển từ việc giảm nhu cầu biên chế của các cơ sở giam giữ khi thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện và do Bộ Công an sắp xếp, cân đối trong tổng biên chế được giao.

5. Xây dựng cơ sở vật chất, trang bị phương tiện phục vụ thực hiện công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Trang bị phương tiện phục vụ cho công tác quản lý, giám sát người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

b) Trang bị máy tính, máy in và các thiết bị, công nghệ phục vụ công tác theo dõi, quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

6. Thông tin, truyền thông và xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu về tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Đẩy mạnh thông tin, truyền thông về công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, cộng đồng xã hội, phạm nhân và thân nhân họ về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện.

b) Xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu về tha tù trước thời hạn có điều kiện phục vụ công tác quản lý nhà nước và việc quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện.

7. Kinh phí bảo đảm thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện

a) Kinh phí bảo đảm thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện, gồm:

- Ngân sách nhà nước theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.
- Đóng góp tự nguyện, tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài (nếu có).
- Các nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

b) Việc quản lý và sử dụng kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

V. HIỆU QUẢ CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng thụ hưởng

- Đối tượng thụ hưởng trực tiếp: Người đang chấp hành án phạt tù trong trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cấp quân khu.

- Đối tượng thụ hưởng gián tiếp: Gia đình người đang chấp hành án phạt tù và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, đoàn thể và cả xã hội.

2. Hiệu quả về chính trị, kinh tế - xã hội

- Thực hiện biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện là phát huy và kế thừa truyền thống nhân đạo của dân tộc Việt Nam và cụ thể hoá chính sách hình sự khoan hồng của Đảng, Nhà nước trong xử lý, giáo dục người phạm tội, đồng thời là biện pháp nhằm hiện thực hoá chủ trương “giảm hình phạt tù, đề cao hiệu quả phòng ngừa và tính hướng thiện trong việc xử lý người phạm tội; xã hội hoá công tác thi hành án; từng bước hội nhập quốc tế” trong chiến lược cải cách tư pháp của Đảng và Nhà nước ta.

- Biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện có tính răn đe xã hội cao, đề cao tính nghiêm minh của pháp luật, tạo động lực thúc đẩy phạm nhân cải tạo tiến bộ, đồng thời nâng cao trách nhiệm của cộng đồng, tổ chức xã hội, gia đình người bị kết án phạt tù trong việc phối hợp với các cơ quan nhà nước quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện. Mặt khác, tạo điều kiện cho người chấp hành án phạt tù cải tạo tiến bộ có cơ hội tái hòa nhập cộng đồng sớm hơn, có điều kiện tham gia học tập, lao động sản xuất nuôi sống bản thân, giúp đỡ gia đình. Do đó, biện pháp tha tù trước thời hạn có điều kiện có hiệu quả cao trong việc phòng ngừa tái phạm tội và vi phạm pháp luật; là hình thức quản lý, giáo dục có tính tích cực trong điều kiện hiện nay.

- Dự kiến số lượng người được tha tù trước thời hạn có điều kiện: Căn cứ điều kiện tha tù trước thời hạn có điều kiện như trên và số lượng phạm nhân hiện đang quản lý thì dự kiến số người sẽ được tha tù trước thời hạn có điều kiện chấp hành tại địa phương, sau 02 năm thực hiện là khoảng gần 20.000 người. Với số lượng người được tha tù trước thời hạn có điều kiện dự kiến như trên, thì trung bình mỗi đơn vị hành chính cấp xã quản lý từ 02 - 03 người được tha tù trước thời hạn có điều kiện. Cùng với các quy định chặt chẽ trong việc quản lý, giám sát người được tha tù trước thời hạn có điều kiện, có thể khẳng định việc tha tù trước thời hạn có điều kiện sẽ ít ảnh hưởng đến an ninh, trật tự tại địa phương và an toàn với cộng đồng.

- Thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện sẽ giảm bớt ngân sách nhà nước đầu tư xây dựng cơ sở vật chất; giảm bớt chi phí cho công tác quản lý, thực hiện chế độ ăn, ở, mặc, khám, chữa bệnh, sinh hoạt, học tập và các chế độ, chính sách khác đối với phạm nhân; giảm nhu cầu biên chế cán bộ của các cơ sở giam giữ. Theo ước tính, chi phí trung bình cho 01 phạm nhân/01 năm khoảng 9.950.000 đồng (chỉ bao gồm chi phí đầu tư cho việc sửa chữa cơ sở giam giữ, giáo dục cải tạo, thực hiện chế độ, chính sách đối với phạm nhân). Nếu số lượng người được tha tù trước thời hạn có điều kiện khoảng 20.000 người thì sẽ tiết kiệm cho ngân sách nhà nước khoảng gần 200 tỷ đồng/01 năm và giảm nhu cầu biên chế khoảng hơn 3.000 cán bộ, chiến sĩ của các cơ sở giam giữ (tính theo tỷ lệ 01 cán bộ/06 phạm nhân). Việc giảm nhu cầu biên chế này là nguồn bổ sung cho Công an các địa phương và một phần chi phí tiết kiệm được sẽ phục vụ cho công tác quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; hỗ trợ điều kiện về sinh hoạt, học văn hóa, học nghề và tìm kiếm việc làm cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Đồng thời, các trại giam có điều kiện củng cố cơ sở vật chất, bảo đảm thực hiện chế độ, chính sách đối với phạm nhân.

3. Tính bền vững của Đề án

Đề án phù hợp với chủ trương cải cách tư pháp, chính sách hình sự của Đảng, pháp luật của Nhà nước, yêu cầu bảo đảm quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân theo quy định của Hiến pháp năm 2013, góp phần giảm chi phí ngân sách nhà nước cho công tác thi hành án hình sự, phù hợp với xu hướng phát triển chung của Việt Nam và các chuẩn mực quốc tế. Do đó, Đề án có tính bền vững cao.

VI. THỜI GIAN VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Thời gian thực hiện: Đề án được thực hiện từ năm 2016 (sau khi các quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện tại Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13, Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 có hiệu lực thi hành). Hàng năm, tổ chức sơ kết, rút kinh nghiệm, năm 2020 tiến hành tổng kết việc thực hiện Đề án.

2. Đơn vị thực hiện: Cơ quan quản lý thi hành án hình sự Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, các trại giam, trại tạm giam, cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quân khu.

3. Kinh phí thực hiện Đề án

a) Để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của Đề án từ năm 2016 - 2020, ước tính kinh phí cần đầu tư là 180 tỷ đồng, được chia làm 2 giai đoạn.

b) Giai đoạn I (2016 - 2018): Tổng kinh phí đầu tư khoảng 120 tỷ đồng (trung bình mỗi năm khoảng 40 tỷ đồng) để thực hiện các nội dung:

- Xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện: Xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đặc xá; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án hình sự, văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quy định về tha tù trước thời hạn có điều kiện; các Thông tư liên tịch, Thông tư của Bộ trưởng Bộ Công an quy định và hướng dẫn thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện: 6.000.000.000 đồng.

- Xây dựng, ban hành hệ thống biểu mẫu, sổ sách theo dõi, báo cáo, thống kê về công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện đối với người đang chấp hành án phạt tù: 6.000.000.000 đồng.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ thực hiện công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện: 12.000.000.000 đồng.

- Thông tin, truyền thông về tha tù trước thời hạn có điều kiện và quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 10.000.000.000 đồng.

- Tuyên truyền, xây dựng cơ chế khuyến khích các cá nhân, tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; tuyên truyền, nhân rộng các mô hình thực hiện có hiệu quả trong công tác quản lý, giáo dục và giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 15.000.000.000 đồng.

- Hỗ trợ điều kiện về sinh hoạt, học văn hóa, học nghề và tìm kiếm việc làm cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 40.000.000.000 đồng.

- Mua sắm phương tiện, thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, giám sát người được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 20.000.000.000 đồng.

- Xây dựng phần mềm, cơ sở dữ liệu về tha tù trước thời hạn có điều kiện: 10.000.000.000 đồng.

- Quản lý, giám sát thực hiện Đề án: 1.000.000.000 đồng.

c) Giai đoạn II (2019 - 2020): Tổng kinh phí đầu tư khoảng 60 tỷ đồng (trung bình mỗi năm khoảng 30 tỷ đồng) để thực hiện các nội dung sau:

- In, phát hành hệ thống biểu mẫu, sổ sách theo dõi, báo cáo, thống kê về công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện: 2.000.000.000 đồng.

- Tổ chức đào tạo, tập huấn cho cán bộ thực hiện công tác tha tù trước thời hạn có điều kiện: 8.000.000.000 đồng.

- Thông tin, truyền thông về tha tù trước thời hạn có điều kiện và quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 8.000.000.000 đồng.

- Tuyên truyền, xây dựng cơ chế khuyến khích các cá nhân, tổ chức kinh tế, chính trị, xã hội tham gia quản lý, giáo dục, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện; tuyên truyền, nhân rộng các mô hình thực hiện có hiệu quả trong công tác quản lý, giáo dục và giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 10.000.000.000 đồng.

- Hỗ trợ điều kiện về sinh hoạt, học văn hóa, học nghề và tìm kiếm việc làm cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn: 25.000.000.000 đồng.

- Mua sắm phương tiện, thiết bị phục vụ cho công tác quản lý, giám sát người được tha tù trước thời hạn có điều kiện: 5.000.000.000 đồng.

- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Đề án: 1.000.000.000 đồng.

- Quản lý, giám sát thực hiện Đề án: 1.000.000.000 đồng.

d) Ngân sách địa phương bảo đảm thực hiện các nội dung sau:

- Hỗ trợ cho người được tha tù trước thời hạn có điều kiện các điều kiện về sinh hoạt, học văn hóa, học nghề và tìm kiếm việc làm, người có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Hỗ trợ cho người được giao nhiệm vụ quản lý, giám sát, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện tại cộng đồng. Phần lớn những người được giao nhiệm vụ quản lý, giám sát và giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện (các tình nguyện viên, cá nhân là thành viên các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể...) không được hưởng lương từ ngân sách nhà nước. Do đó, tùy điều kiện cụ thể, các địa phương bảo đảm kinh phí chi hỗ trợ về đi lại, bồi dưỡng cho các buổi gặp gỡ, giáo dục người được tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định của pháp luật.

VII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Công an:

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan chỉ đạo và tổ chức quản lý, triển khai thực hiện Đề án.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, văn bản chỉ đạo thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Ban hành theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Bộ Quốc phòng, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao xây dựng, ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện theo quy định tại Điều 3, khoản 3 Điều 7, Điều 66, Điều 106 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 và Bộ luật tố tụng hình sự số 101/2015/QH13; khoản 2, điểm a và điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13.

- Kiện toàn tổ chức, bộ máy, bố trí cán bộ thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện.

- Xây dựng chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện các nội dung của Đề án, giai đoạn 2016 - 2020.

2. Bộ Quốc phòng: Phối hợp với Bộ Công an, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức thực hiện Đề án.

3. Bộ Tư pháp: Phối hợp với Bộ Công an tham mưu cho Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành, văn bản chỉ đạo thực hiện tha tù trước thời hạn có điều kiện; theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp triển khai thực hiện Đề án.

4. Đề nghị Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao: Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Quốc phòng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, hướng dẫn thi hành và tổ chức thực hiện Đề án.

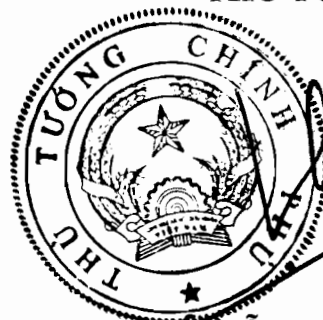
5. Đề nghị Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam: Chỉ đạo các tổ chức thành viên phối hợp với cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và tham gia quản lý, giám sát, giáo dục, giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện ổn định cuộc sống, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật.

6. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ: Phối hợp thực hiện các nội dung của Đề án, bảo đảm việc quản lý, giám sát, giáo dục và giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện đúng quy định của pháp luật.

7. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Tổ chức triển khai thực hiện quy định của pháp luật về tha tù trước thời hạn có điều kiện tại địa phương. Ban hành chương trình, kế hoạch hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện tốt việc quản lý, giám sát, giáo dục và giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện cư trú ở địa phương. Bố trí kinh phí trong dự toán kinh phí hàng năm của địa phương để bảo đảm thực hiện công tác này; có chính sách huy động, khuyến khích các tổ chức kinh tế, xã hội và cá nhân tham gia công tác quản lý, giám sát, giáo dục và giúp đỡ người được tha tù trước thời hạn có điều kiện ổn định cuộc sống, chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật./.

THỦ TƯỚNG



Nguyễn Xuân Phúc